TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HS-ST
Ngày: 18-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Quý

2. Bà Lương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bế Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trầm Quang H, sinh ngày 21/7/1996 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn B, sinh năm 1966 và bà Trầm Thị Đ, sinh năm 1966; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: có 01 tiền án, Ngày 13/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù giam, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018 cho đến nay; có mặt.

Lý lịch bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa đúng với lý lịch bị can lập ngày 28/02/2018 và danh chỉ bản số 132 do Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 05/02/2018.

- *Bị hại*: Anh Vi Văn M, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm P, khối Đ, phường C, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Hà Trường S, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số 71, đường L, phường V, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Lâm T. Vắng mặt

2. Anh Hoàng Viết T2. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/02/2018, Trầm Quang H đến cửa hàng sơn của anh Nguyễn Lâm T do anh Vi Văn M, sinh năm 1986 là người quản lý, trông coi cửa hàng. Tại cửa hàng sơn, Trầm Quang H có gặp và ăn cơm cùng với một số người, lợi dụng lúc anh Vi Văn M không có mặt tại cửa hàng, mọi người trong phòng khách không để ý. Trầm Quang H đã lấy chiếc máy tính bảng cho vào bên trong áo khoác đang mặc trên người rồi đi ra phòng khách cùng Hoàng Viết T2. Sau đó, Trầm Quang H cùng với Hoàng Viết T2 đi làm sơn tại công trình đường B, phường H, thành phố Lạng Sơn. Khi đến công trình, Trầm Quang H mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 12X1 - 066.69 của anh Hoàng Viết T2 đi đến quán nước của anh Hà Trường S, sinh năm 1965 cầm cố chiếc máy tính bảng lấy 300.000 đồng rồi sử dụng số tiền trên đi mua ma túy về sử dụng hết. Sau khi phát hiện bị mất chiếc máy tính bảng, anh Vi Văn M đã đến Công an thành phố Lạng Sơn trình báo sự việc, quá trình xác minh xác định Trầm Quang H là người lấy trộm chiếc máy tỉnh bảng, cơ quan Công an đã tiến hành bắt Trầm Quang H.

Tại Biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 23 ngày 02/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định chiếc máy tính bảng vỏ ốp mầu đỏ mà Trầm Quang H trộm cắp của anh Vi Văn M có giá trị 3.360.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 75/KSĐT, ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Trầm Quang Huy về tội "Trộm cắp tài sản*"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trầm Quang H khai: Bị cáo làm thuê (thợ sơn) cho anh Nguyễn Lâm T từ khoảng tháng 12/2017 cho đến nay. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/02/2018, bị cáo ăn cơm cùng với anh Nguyễn Lâm T, anh Vi Văn M, anh Hoàng Viết T tại cửa hàng số 453 đường T, phường T, thành phố Lạng Sơn. Ăn xong bị cáo đi ngủ, khi ngủ dậy ngồi uống nước được 05 phút thì anh Nguyễn Lâm T bảo bị cáo và anh Hoàng Viết T2 đi làm sơn ở đường B. Bị cáo đứng dậy đi vào phía trong cửa hàng để đi vệ sinh, khi quay ra thấy có 01 chiếc máy tính bảng để trên mặt bàn trong phòng ngủ nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi trộm cắp được 01 chiếc máy tính bảng, bị cáo đã mang đi cầm cố được số tiền 300.000 đồng, bị cáo đã mua ma túy và sử dụng hết.

Tại cơ quan điều tra và biên bản giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh Vi Văn M trình bày: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 02/02/2018, anh cùng với

Nguyễn Lâm T, Trầm Quang H, Hoàng Viết T2 ngồi ăn cơm. Ăn cơm xong mọi người ngồi uống nước còn Trầm Quang H vào phòng ngủ. Khoảng 14 giờ anh vào phòng ngủ thay quần áo đi làm vẫn thấy chiếc máy tính bảng để trên bàn, 15 phút sau anh quay về phòng thì không thấy chiếc máy tính bảng đâu nên anh đã đi trình báo cơ quan Công an. Đến nay anh đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản bị mất là chiếc máy tính bảng, anh không có yêu cầu gì thêm và đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh.

Tại cơ quan điều tra và biên bản giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh Hà Trường S trình bày: Anh quen biết với bị cáo Trầm Quang H từ khoảng tháng 10 năm 2017. Khoảng 15 giờ ngày 02/02/2018, khi anh đang ở nhà thì Trầm Quang H đến nhà và bảo muốn cầm chiếc máy tính bảng với giá 300.000 đồng, Trầm Quang H nói với anh là có việc gấp, anh không biết tài sản do Trầm Quang H phạm tội mà có. Sau đó, anh đã giao nộp chiếc máy tính bảng cho Công an. Anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền trên và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Quá trình điều tra những người làm chứng anh Nguyễn Lâm T, anh Hoàng Viết T2 khai: Khoảng 12 giờ ngày 02/02/2018, các anh ngồi ăn cơm cùng Vi Văn M, Trầm Quang H. Sau khi ăn cơm xong Trầm Quang H vào phòng đi ngủ, một lúc sau thì Trầm Quang H và Hoàng Viết T đi làm. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, khi biết tin Vi Văn M bị mất chiếc máy tính bảng, mọi người cùng nhau có mặt tại cửa hàng sơn, khi hỏi Trầm Quang H có lấy trộm chiếc máy tính bảng không thì Trầm Quang H không nhận, đến khi anh Vi Văn M đi trình báo cơ quan Công an thì Trầm Quang H nhận là người trộm cắp chiếc máy tính bảng nói trên.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trầm Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Tràm Quang H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì thu nhập của bị cáo đủ để trang trải nhu cầu tối thiểu của cuộc sống. Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại là anh Vi Văn M. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận;

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà. Qua đó, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lấy trộm tài sản là chiếc máy tính bảng có giá trị là 3.360.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Trầm Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra hối hận về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về nhân thân: Ngày 13/3/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 tháng tù giam, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích tuy nhiên thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định là cần thiết, có như vậy mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là lao động làm thuê, thu nhập của bị cáo chỉ đủ để trang trải nhu cầu tối thiểu của bản thân và gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vi Văn M đã nhận lại tài sản và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Trường S đều không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với số tiền bị cáo cầm với anh Hà Trường S chiếc máy tính bảng được 300.000 đồng, anh Hà Trường S không yêu cầu bồi thường, vì vậy không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Áp dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trầm Quang H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Trầm Quang H 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 02/02/2018.

3. Về án phí: Bị cáo Trầm Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi Cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Nguyệt